

Số: /TB-SYT

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO

Công bố Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ quy định về Tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;

Căn cứ Công văn số 376/K2ĐT-ĐH ngày 26/4/2018 của Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hải Phòng;

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng tại Bản Công bố số 01/TTKN ngày 15/4/2026 và đối chiếu với các quy định tại Khoản 1 Điều 8, Điều 9 và Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ, Sở Y tế thông báo về việc Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe trên địa bàn thành phố Hải Phòng như sau:

1. Tên cơ sở được công bố: **TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM THUỐC, MỸ PHẨM, THỰC PHẨM HẢI PHÒNG**

2. Số giấy phép hoạt động: Quyết định số 80/2025/QĐ-UBND ngày 29/7/2025; Quyết định số 4541/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

3. Địa chỉ: Cơ sở 1: số 60 Nguyễn Văn Hới, phường Hải An, thành phố Hải Phòng; Cơ sở 2: số 150 Quang Trung, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng.

4. Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Thạc sĩ. Nguyễn Văn Doanh.

5. Điện thoại liên hệ: 0225.3715658. Email: kiemnghiemhp@gmail.com

6. Đáp ứng yêu cầu để tổ chức thực hành: Theo danh mục tại Phụ lục 1.

7. Tên môn thực hành, nội dung thực hành, số lượng người thực hành có thể nhận được công bố chi tiết: Theo danh mục tại Phụ lục 1 Bản Công bố số 01/TTKN ngày 15/4/2026 của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng.

8. Trách nhiệm của cơ sở thực hành:

a) Cơ sở thực hành chỉ được ký hợp đồng đào tạo thực hành sau khi được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế và tổ chức triển khai hoạt động đào tạo thực hành theo chương trình đào tạo thực hành đã công bố;

b) Bảo đảm các yêu cầu của cơ sở thực hành theo quy định của Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ;

c) Phối hợp với cơ sở giáo dục đảm bảo chất lượng đào tạo thực hành theo chương trình đào tạo thực hành;

d) Xác nhận kết quả thực hành của người học thực hành;

e) Thường xuyên cập nhật trên trang thông tin điện tử của cơ sở: danh sách người giảng dạy thực hành, số lượng, loại hình, ngành, chuyên ngành, trình độ đào tạo thực hành, số lượng tối đa người học thực hành có thể nhận, số lượng người học thực hành đang thực hành tại cơ sở.

(Đính kèm hồ sơ Công bố của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng)

Sở Y tế trân trọng thông báo đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan được biết./.

Nơi nhận:

- Cục KHCN và ĐT, Bộ Y tế;
- GD và PGD SYT;
- Các đơn vị trực thuộc SYT;
- Các Phòng thuộc SYT;
- Cổng TTĐT SYT;
- Lưu: VT, TCHC (L.D.H-05b).

GIÁM ĐỐC

Lê Minh Quang

Số: /TTKN

Hải phòng, ngày tháng năm 2026

BẢN CÔNG BỐ
Cơ sở y tế đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo
khối ngành sức khỏe

Kính gửi: Sở Y tế Thành phố Hải Phòng

Tên cơ sở công bố: Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng.
Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng được quy định theo Quyết định số 80/2025/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2025; Quyết định số 4541/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng; .

Địa chỉ: Cơ sở 1: số 60 Nguyễn Văn Hới, phường Hải An, thành phố Hải Phòng.

Cơ sở 2: số 150 Quang Trung, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Thạc sĩ. Nguyễn Văn Doanh

Điện thoại liên hệ: 0225 3715658 Email: kiemnghiemhp@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe, cơ sở công bố đã đáp ứng yêu cầu để tổ chức thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

- Các ngành/chuyên môn ngành đào tạo thực hành: Dược.
- Trình độ đào tạo thực hành: Đại học, Cao đẳng.
- Số lượng người đào tạo thực hành tối đa: 420 người (*chi tiết kèm theo phụ lục 01*).
- Danh sách người giảng dạy thực hành đáp ứng yêu cầu: 37 người (*chi tiết kèm theo phụ lục 02*).
- Danh sách các khoa, phòng tổ chức thực hành: 05 (*chi tiết kèm theo phụ lục 01*).
- Danh mục cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo thực hành: (*chi tiết kèm theo phụ lục 03*).

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét, đăng tải thông tin theo quy định./.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Doanh

Phụ lục 01

THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM THUỐC, MỸ PHẨM, THỰC PHẨM HẢI PHÒNG (tại một thời điểm)
 (Kèm theo Bản công bố cơ sở y tế đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe số 01/TTKN ngày 15 tháng 4 năm 2026)

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Môn học/ học phần/Tín chỉ	Nội dung	Tên phòng/ đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ đơn vị thực hành	Số lượng người học thực hành tối đa theo NGD	Số lượng người đang học	Số lượng có thể nhận được thêm
1	7720201	Đại học	Dược	Thực hành, thực tế	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng. - Các văn bản pháp quy liên quan đến công tác kiểm tra giám sát chất lượng thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm. - Danh mục hóa chất, chất chuẩn dùng trong công tác kiểm nghiệm. - Các sổ sách, biểu mẫu. Quy trình thao tác chuẩn SOP. - Mẫu phân tích, mẫu lưu. Lưu mẫu - Đường đi của mẫu. Quy trình kiểm nghiệm một mẫu thuốc. Hồ sơ kiểm nghiệm. 	Phòng Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp	27	270	0	270
					<ul style="list-style-type: none"> - Các phương pháp kiểm nghiệm đang áp dụng tại Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng - Tiêu chuẩn chất lượng đang áp dụng tại Trung tâm Kiểm nghiệm 	Phòng Kiểm nghiệm thuốc				



				thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng					
				<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành pha thuốc thử, chuẩn - Sử dụng dụng cụ thủy tinh, cân phân tích - Kiến tập kiểm nghiệm bằng phương pháp quang phổ UV-VIS. - Thực hành đo pH. - Kiến tập kiểm nghiệm viên nén, viên nang. - Thực hành Thử độ hòa tan, độ rã. - Kiến tập Phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao HPLC. - Kiến tập kiểm nghiệm, xác định chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm bằng các phương pháp hóa học, vật lý, hóa lý, ... 	Phòng Kiểm nghiệm Thực phẩm				
				<ul style="list-style-type: none"> - Kiến tập Thử giới hạn nhiễm khuẩn, xác định vi khuẩn gây bệnh. - Thực hành pha chế môi trường, dung môi, hoá chất. - Kiến tập kiểm nghiệm các chế phẩm đông dược, dược liệu. 	Phòng Dược lý - Vi sinh				
				<p>Sử dụng một số trang thiết bị có trong phòng thí nghiệm dùng trong phân tích hóa học, vật lý, hóa lý,... để phát hiện ra các chất cấm có trong mỹ phẩm như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến tập xác định hàm lượng kim loại, hàm lượng Corticoid, hàm lượng nhóm Paraben trong mỹ phẩm. - Kiến tập đánh giá cảm quan, xác định độ đồng đều khối lượng, chỉ số Ph, độ đồng đều thể tích, xác định độ 	Phòng Kiểm nghiệm Mỹ phẩm				



					<p>ổn định, độ đồng nhất, khối lượng riêng và tỷ trọng trong mỹ phẩm.</p>						
2	6720201	Cao đẳng	Dược	Thực hành, thực tế	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng. - Các văn bản pháp quy liên quan đến công tác kiểm tra giám sát chất lượng thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm. - Danh mục hóa chất, chất chuẩn dùng trong công tác kiểm nghiệm. - Các sổ sách, biểu mẫu. Quy trình thao tác chuẩn SOP. - Mẫu phân tích, mẫu lưu. Lưu mẫu - Đường đi của mẫu. Quy trình kiểm nghiệm một mẫu thuốc. Hồ sơ kiểm nghiệm. 	Phòng Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp	10	150	0	150	
					<ul style="list-style-type: none"> - Kiến tập được một số phản ứng định tính dùng trong kiểm nghiệm thuốc và xác định được giới hạn tạp chất trong một số chế phẩm cụ thể. - Thực hành định tính bằng Phương pháp hoá học, vật lý, hóa lý... - Sử dụng đúng một số trang thiết bị dùng trong phân tích hóa lý có trong phòng thí nghiệm để kiểm nghiệm chế phẩm. - Kiểm nghiệm được một số dạng thuốc thông thường đúng quy trình kỹ thuật. 	Phòng Kiểm nghiệm Thuốc					
					<ul style="list-style-type: none"> - Kiến tập kiểm nghiệm, xác định chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm bằng các phương pháp hóa học, vật lý, hóa lý, ... 	Phòng Kiểm nghiệm Thực phẩm					



				<ul style="list-style-type: none"> - Kiên tập Thử giới hạn nhiễm khuẩn, xác định vi khuẩn gây bệnh. - Thực hành pha chế môi trường, dung môi, hoá chất. 	Phòng Dược lý - Vi sinh				
				<ul style="list-style-type: none"> - Kiên tập kiểm nghiệm, sử dụng một số trang thiết bị dùng trong phân tích hóa học, vật lý, hóa lý,... có trong phòng thí nghiệm để phát hiện ra các chất cấm có trong mỹ phẩm. 	Phòng Kiểm nghiệm Mỹ phẩm				
Tổng cộng						37	420	0	420



Phụ lục 2
DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TẠI KHOA/ ĐƠN VỊ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
Đại học, Cao đẳng/ Dược/ Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng
(Kèm theo Bản công bố cơ sở y tế đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe số 01/TTKN ngày 15 tháng 4 năm 2026)

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm công tác	Môn học, / học phần/ tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa, đơn vị đạt yêu cầu thực hành
I	ĐẠI HỌC								
1	Nguyễn Văn Doanh	Thạc sĩ	Sinh học, KHMT	2197-24/CN.K6.T X ngày 30/12/2024	Cơ sở kinh doanh, XNK thuốc, kiểm nghiệm	18 năm	Thực hành, thực tế	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của TTKN thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng. - Các văn bản pháp quy liên quan đến công tác kiểm tra giám sát chất lượng thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm. 	Phòng Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp
2	Phạm Mạnh Đoát	Dược sĩ CKI	Dược	891/HP-CCHND. Cấp ngày: 08/5/2015	Cơ sở KD, bảo quản thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế, kiểm nghiệm	26 năm	Thực hành, thực tế	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục hóa chất, chất chuẩn dùng trong công tác kiểm nghiệm. - Các sổ sách, biểu mẫu. Quy trình thao tác chuẩn SOP. - Mẫu phân tích, mẫu lưu. Lưu mẫu 	Phòng KN Thuốc



3	Vũ Thị Hải Phương	Th.sĩ YTCC - Cử nhân sinh học	Sinh học			27 năm	Thực hành, thực tế	- Đường đi của mẫu. Quy trình kiểm nghiệm một mẫu thuốc. Hồ sơ kiểm nghiệm. - Các phương pháp kiểm nghiệm, Tiêu chuẩn chất lượng đang áp dụng tại TTKN thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng - Thực hành pha thuốc thử, chuẩn	Phòng Dược lý - Vi sinh
4	Đỗ Văn Chung	DSCKI	Dược	198/HD- CCHND/20 14 ngày 22/08/2014	Cơ sở KD , bảo quản thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế, Kiểm nghiệm	24 năm	Thực hành, thực tế	- Sử dụng dụng cụ thủy tinh, cân phân tích - Kiến tập kiểm nghiệm bằng phương pháp quang phổ UV- VIS. - Thực hành đo pH - Kiến tập kiểm nghiệm viên nén, viên nang. - Thực hành Thử độ hòa tan, độ rã. - Kiến tập Phương pháp sắc ký lông hiệu năng cao HPLC.	Phòng KN Thực phẩm
5	Đỗ Thị Thùy Linh	Dược sĩ CKI	Dược	697/CCHN- D-SYT-HP. Cấp ngày 13/12/2019	Nhà thuốc, kiểm nghiệm	15 năm	Thực hành, thực tế	- Kiến tập kiểm nghiệm viên nén, viên nang. - Thực hành Thử độ hòa tan, độ rã. - Kiến tập Phương pháp sắc ký lông hiệu năng cao HPLC.	Phòng Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp
6	Nguyễn Thanh Dung	DSDH	Dược	176/CCHN- D-SYT-HD cấp ngày 08/8/2024	Nhà thuốc	15 năm	Thực hành, thực tế	- Kiến tập phương pháp quang phổ hồng ngoại IR - Kiến tập kiểm nghiệm các chế phẩm đông dược, dược liệu.	Phòng Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp
8	Tạ Lan Anh	DSCKI	Dược	66/HD- CCHND cấp ngày 18/05/2015	Nhà thuốc	18 năm	Thực hành, thực tế	- Kiến tập kiểm nghiệm xác định chất lượng mỹ phẩm, nguyên liệu, phụ liệu làm mỹ phẩm. - Kiến tập Thử giới hạn nhiễm khuẩn, Thử vô trùng.	Phòng KN Thực phẩm
9	Đoàn Thị Dự	DSCKI	Dược	31/HD- CCHND cấp ngày 30/12/2016	Nhà thuốc	19 năm	Thực hành, thực tế	- Kiến tập xác định hoạt lực kháng sinh bằng phương pháp vi sinh vật	Phòng KN Thực phẩm

10	Nguyễn Thị Oanh	DSDH	Dược	201/CCHN-D-SYT-HD cấp ngày 02/6/2025	Nhà thuốc	15 năm	Thực hành, thực tế	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành pha chế môi trường, dung môi hoá chất. - Kiến tập xác định hàm lượng kim loại, hàm lượng Corticoid, hàm lượng nhóm Paraben trong mỹ phẩm. - Kiến tập đánh giá cảm quan, xác định độ đồng đều khối lượng, chỉ số Ph, độ đồng đều thể tích, xác định độ ổn định, độ đồng nhất, khối lượng riêng và tỷ trọng trong mỹ phẩm. 	Phòng KN Thực phẩm
11	Phạm Quang Minh	DSDH	Dược	178/CCHN-D-SYT-HD cấp ngày 8/8/2024	Nhà thuốc	15 năm	Thực hành, thực tế		Phòng KN Thực phẩm
12	Nguyễn Thùy Trang	DSDH	Dược	63/CCHN-D-SYT-HD cấp ngày 01/04/2024	Nhà thuốc	5 năm	Thực hành, thực tế		Phòng KN Thực phẩm
13	Trần Văn Hùng	DCKI	Dược	397/HD-CCHND cấp ngày 21/11/2016	Nhà thuốc	22 năm	Thực hành, thực tế		Phòng KN Thuốc
14	Hoàng Thị Thu Hiền	Đại học	Dược	707/CCHN-D-SYT-HP. Cấp ngày : 06/01/2020	Nhà thuốc, kiểm nghiệm	7 năm	Thực hành, thực tế		Phòng KN Thuốc
15	Nguyễn Như Hiệp	DCKI	Dược	Số hiệu: 196/HD-CCHND cấp ngày 05/07/2016	Nhà thuốc	17 năm	Thực hành, thực tế		Phòng KN Thuốc
16	Nguyễn Thị Bích Duyên	Thạc sĩ Dược	Dược	Số: 188/HD-CCHN/2014 cấp ngày 22/08/2014	Nhà thuốc, Kiểm nghiệm	4 năm	Thực hành, thực tế	Phòng KN Thuốc	



 BỘ Y TẾ

 VIỆN NGHIÊN CỨU

 MỸ PHẨM

 PHÒNG

 KIỂM NGHIỆM

17	Nguyễn Việt Linh	DSDH	Dược	Số hiệu: 277/CCHN-D-SYT-HD cấp ngày 30/12/2022	Nhà thuốc	5 năm	Thực hành, thực tế	Phòng KN Thuốc
18	Trần Thị Cẩm Vân	DSDH	Dược	Số hiệu: 59/CCHN-D-SYT-HD cấp ngày 27/4/2021	Nhà thuốc	15 năm	Thực hành, thực tế	Phòng KN Thuốc
19	Nguyễn Thị Bạch Dương	DSCKI	Dược	08/CCHN-D-SYT-HD (15/09/2017)	Nhà thuốc	14 năm	Thực hành, thực tế	Phòng Dược lý – Vi sinh
20	Lê Thị Oanh	DSDH	Dược	65/HD-CCHND (18/05/2015)	Nhà thuốc	21 năm	Thực hành, thực tế	Phòng Dược lý – Vi sinh
21	Nguyễn Thị Ngọc	Đại học	Dược	109/CCHN-D-SYT-HP. Cấp ngày : 25/9/2017	Nhà thuốc, kiểm nghiệm	12 năm	Thực hành, thực tế	Phòng Dược lý – Vi sinh
22	Đặng Thị Thu Trang	DSCKI	Dược	157/HD-CCHND cấp ngày 21/07/2015	Nhà thuốc	18 năm	Thực hành, thực tế	Phòng Dược lý – Vi sinh
23	Nguyễn Thị Phương Thảo	DSDH	Dược	177/CCHN-D-SYT-HD cấp ngày 08/8/2024	Nhà thuốc	16 năm	Thực hành, thực tế	Phòng Dược lý – Vi sinh
24	Đào Việt Hà	Kỹ sư	Sinh học			7 năm	Thực hành, thực tế	Phòng Dược lý – Vi sinh



25	Phạm Thị Thanh Bình	Đại học	Dược	711/CCHN-D-SYT-HP. Cấp ngày : 06/01/2020	Nhà thuốc, kiểm nghiệm	27 năm	Thực hành, thực tế		Phòng KN Mỹ phẩm
26	Cáp Thị Minh Thu	Đại học	Dược	432-2024/CCHN-D-SYT-HP	Nhà thuốc, kiểm nghiệm	17 năm	Thực hành, thực tế		Phòng KN Mỹ phẩm
27	Nguyễn Phan Hồng Ngọc	Đại học	Dược	205-2024/CCHN-D-SYT-HP	Nhà thuốc, kiểm nghiệm	7 năm	Thực hành, thực tế		Phòng KN Mỹ phẩm
II	CAO ĐẲNG								
1	Trương Hoài Nam	DSCĐ	Dược	194/CCHN-D-SYT-HD cấp ngày 04/10/2017	Quầy thuốc	15 năm	Thực hành, thực tế	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến tập được một số phản ứng định tính dùng trong kiểm nghiệm thuốc và xác định được giới hạn tạp chất trong một số chế phẩm cụ thể. - Thực hành định tính bằng Phương pháp hoá học. - Sử dụng đúng một số trang thiết bị dùng trong phân tích hóa lý có trong phòng thí nghiệm để kiểm nghiệm chế phẩm. - Kiểm nghiệm được một số dạng thuốc thông thường đúng quy trình kỹ thuật. - Kiến tập kiểm nghiệm, xác định chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm bằng các phương pháp hóa học, vật lý, hóa lý, ... - Kiến tập Thử giới hạn nhiễm khuẩn, xác định vi khuẩn gây bệnh. 	Phòng KN Thực phẩm
2	Vũ Thị Hải Yến	DSCĐ	Dược		Quầy thuốc	14 năm	Thực hành, thực tế		Phòng KN Thực phẩm
3	Đỗ Thị Mùi	DSCĐ	Dược	141/CCHN-D-SYT-HD cấp ngày 09/05/2025	Quầy thuốc	16 năm	Thực hành, thực tế		Phòng KN Thuốc
4	Nguyễn Thị Tâm	DSCĐ	Dược		Quầy thuốc	24 năm	Thực hành, thực tế		Phòng KN Thuốc
5	Hoàng Thị Chinh Lan	DSCĐ	Dược		Quầy thuốc	23 năm	Thực hành, thực tế		Phòng Dược lý - Vi sinh



6	Đỗ Thị Tuyết	DSCĐ	Dược		Quầy thuốc	21 năm	Thực hành, thực tế	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành pha chế môi trường, dung môi, hoá chất. - Kiến tập kiểm nghiệm các chế phẩm đông dược, dược liệu. - Danh mục hóa chất, chất chuẩn dùng trong công tác kiểm nghiệm . - Kiến tập kiểm nghiệm, sử dụng một số trang thiết bị dùng trong phân tích hóa học, vật lý, hóa lý,... có trong phòng thí nghiệm để phát hiện ra các chất cấm có trong mỹ phẩm. 	Phòng TC-HC-TH
7	Phạm Thị Diệu Thúy	Cao đẳng	Dược	213-2023/CCH N-D-SYT-HP. Cấp ngày : 09/6/2023	Quầy thuốc, kiểm nghiệm	10 năm	Thực hành, thực tế		Phòng TC-HC-TH
8	Nguyễn Thị Thúy Nga	Cao đẳng	Dược	194-2023/CCH N-D-SYT-HP. Cấp ngày: 20/5/2023	Quầy thuốc, kiểm nghiệm	9 năm	Thực hành, thực tế		Phòng TC-HC-TH
9	Phạm Thị Thu Thủy	Cao đẳng	Dược	281/HP-CCHND	Quầy thuốc,	19 năm	Thực hành, thực tế		Phòng KN Thuốc
10	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Cao đẳng	Dược	221-2023/CCH N-D-SYT-HP	Quầy thuốc,	10 năm	Thực hành, thực tế		Phòng KN Thuốc



Phụ lục 3
DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ
TẠI TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM THUỐC, MỸ PHẨM, THỰC PHẨM HẢI PHÒNG
ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH (Đại học, cao đẳng / Dược)
(Kèm theo Bản công bố cơ sở y tế đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe số 01/TTKN ngày 15 tháng 4 năm 2026)

TT	Tên thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1	Cân phân tích 10 ⁻⁴ Precisa XB 120A (Thụy Sĩ)	01	
2	Cân phân tích 10 ⁻⁵ Metler Toledo MS 105 (Thụy Sĩ)	01	
3	Cân phân tích 10 ⁻⁵ Metler Toledo XPE 205 DR (Thụy Sĩ)	01	
4	Cân phân tích 10 ⁻⁴ XT 220A – Precisa (Thụy Sĩ)	01	
5	Máy QP tử ngoại khả kiến Varyan Cary 50 Conc (Mỹ)	01	
6	Máy QP tử ngoại khả kiến có điều nhiệt buồng đo Agilent cary 100 (Mỹ)	01	
7	Máy QP tử ngoại khả kiến có điều nhiệt buồng đo Shimadzu UV 2600i (Nhật Bản)	01	
8	Máy pH để bàn Sevенеasy – S20K - Mettler Toledo (Thụy Sĩ)	01	
9	Phân cực kế P1000 – Led - KRUSS (Đức)	01	
10	Hệ thống hoàn chỉnh sắc ký lỏng cao áp 120 Infinity seris - Agilent Technologies (Mỹ)	01	



11	Hệ thống sắc ký lỏng hiệu năng cao Arc HPLC – Waters (Mỹ)	01	
12	Máy thử độ hòa tan PTWS100 - Pharma Test- Đức	01	
13	Máy thử độ hòa tan PTWS120D-Pharma Test-Đức	01	
14	Chuẩn độ điện thế T70 Terminal Mettler – Toledol (Đức)	01	
15	Bể cách thủy WNE 7 - Memmert (Đức)	01	
16	Máy thử độ tan rã ERWEKA ZT41 (Đức)	01	
17	Máy quang phổ hồng ngoại (FT – IR) Bruker Optics	01	
18	Tủ lạnh Misubishi (Thái Lan)	01	
19	Tủ lạnh Hitachi (Thái Lan)	01	
20	Máy quang phổ hấp thụ nguyên tử Aanalyst 400 Perkinmer (Hoa kỳ) - Singapore	01	
21	Tủ cấy vô trùng (AVC-D-401-ESCO)	01	
22	Nồi hấp tiệt trùng CL-32L-ALP	01	
23	Tủ âm IFE 500 (Đức)	01	
24	Tủ sấy UF 55 (Đức)	01	
25	Lò nung L5/11/B180-Nabertherm (Đức)	01	
26	Tủ sấy UFB 400 - Memmert (Đức)	01	
27	Quả cân chuẩn 50 g Mettler toledo (Đức)	01	
28	Quả cân chuẩn 1 g Mettler toledo (Đức)	01	




29	Nhiệt ẩm kế 2 cảm biến (Mỹ)	02	
30	Máy lắc siêu âm Elma S100H	01	
31	Máy lắc siêu âm Elma Transonic Digital	01	
32	Kính hiển vi Olympus CX 21	01	
33	Bộ cắt cùn – Dura (Đức)	01	
34	Bộ cắt đạm (Đức)	01	
35	Máy khuấy từ gia nhiệt CB 162	01	
36	Máy ly tâm – EBA21 HETTICH	01	
37	Máy lọc nước siêu sạch	01	
38	Thiết bị triển khai sắc ký lớp mỏng	01	
39	Cân phân tích Sartorius – CPA 224S	01	
40	Cân phân tích ATY224 - D307530070	01	
41	Cân phân tích Sartorius - Practum 224-1s	01	
42	Cân phân tích Shimazu-AUW220D	01	
43	Cân kỹ thuật Sartorius – TE 412	01	
44	Cân kỹ thuật Pris – HT 600NH	01	
45	Cân kỹ thuật OHAUS - SPX 622	02	
46	Máy đo pH WTW – pH 7110	01	
47	Máy đo pH HANNA - Romania	03	



48	Máy đo pH HANNA - HI6221	01	
49	Máy quang phổ tử ngoại - khả kiến Agilent Cary 60	01	
50	Máy sắc ký lỏng cao áp Agillen 1260	01	
51	Máy sắc ký lỏng cao áp Agilent 1260 DAD	01	
52	Máy sắc ký lỏng cao áp/ khối phổ Agilent 1260II/LC-MS/MS 6420 (Đức)	01	
53	Máy sắc ký lỏng cao áp Agilent 1260 DAD-FLD	01	
54	Máy sắc ký lỏng Ion Thermo Scientific-ICS 6000	01	
55	Máy thử độ hoà tan Varian – 705DS	01	
56	Máy thử độ hoà tan Varian – 705DS (Malaysia)	01	
57	Máy đo độ tan rã Pharma Test – FTZ	01	
58	Máy đo độ tan rã Pharma Test – FTZ s	01	
59	Máy phân cực kế KRUSS – P1000	01	
60	Tủ ẩm SHELLAB – GI7 2	01	
61	Tủ ẩm Memmert - INB 400	01	
62	Tủ ẩm LIB - 060M	01	
63	Tủ ẩm Memmert - IN 110	01	
64	Tủ sấy Memmert – UBN 400	02	
65	Tủ sấy Daihan - 102455/HC	01	

66	Tủ sấy Memmert – UBN 500	01	
67	Lò nung Nabertherm - LE4/11/R6	01	
68	Lò nung TQ - KSW-6-12AS	01	
69	Nồi hấp TOMY – ES 315	01	
70	Nồi hấp Study-SA-300VF	01	
71	Máy ly tâm Biobase - BKC - TH16	01	
72	Tủ an toàn sinh học cấp II Huylab Bio2-1200	01	
73	Quả cân chuẩn Quả cân E2	01	
74	Quả cân chuẩn Quả cân F1	01	
75	Tủ vi khí hậu Biochemistry	01	
76	Máy quang phổ hấp thụ nguyên tử Analytik Jena - NovAA 350	01	
77	Máy sắc ký khí Agilent GC 7890B	01	
78	Máy sinh khí H ₂ PEAK Anh quốc	01	
79	Nhiệt kế Amarell - Đức L25994	02	
80	Nhiệt kế Amarell - Đức G12006	01	
81	Máy ICP-MS Agilent - 7800 (Mỹ)	01	
82	Máy phá mẫu thủy phân HYP-304	01	
83	Picomet Isolab - 25 ml	01	





84	Alcol kế Alla France 0° - 35°	01	
85	Alcol kế Alla France 35° - 70°	01	
86	Nhiệt ẩm kế 1024571/HC-N/A	01	
87	Nhiệt ẩm kế 1024572/HC-N/A	01	
88	Nhiệt ẩm kế 1024573/HC-N/A	01	
89	Nhiệt ẩm kế 1024574/HC-N/A	01	
90	Nhiệt ẩm kế 1024575/HC-N/A	01	
91	Nhiệt ẩm kế 1024576/HC-N/A	01	
92	Nhiệt ẩm kế điện tử EFG 2161055752	01	
93	Nhiệt ẩm kế điện tử EFG 2161055751	01	
94	Dụng cụ thủy tinh các loại (Bình định mức, bình nón, pipet, buret, phễu, ống đong ...)		